Con Đường Mau Chóng 2
Kalama tri ân đh chonbaovan ghi chép.
[29/02/2024 - 06:58 - chonbaovan]
5:55
Được rồi, các vị còn nghe không? Nãy giờ chúng tôi post xuống một vài chữ cần được chú thích thêm, đó là từ "khó". Trong câu hỏi 2, vị [...] hỏi Đức Phật là "Xin Ngài nói rõ con đường giải thoát của Ngài là nặng về Giới hay về Định?". Thì Đức Phật, Ngài trả lời rằng: cả hai.
Ngài mới trình bày cái thứ nhất, thu thúc lục căn. Thứ hai, đời sống vật chất của một vị tỳ kheo. Các vị thấy rồi, bao nhiêu pháp môn mà Đức Phật thuyết giảng, chỉ có 1 vị duy nhất là vị giải thoát - giống như nước biển, chỉ có duy nhất là vị mặn (mùi của đại dương, vị mặn của muối)
Ở đây tùy chỗ, có chỗ Ngài nói pháp môn tu học là Giới - Định - Tuệ, có chỗ Ngài nói là Bát Thánh Đạo,... Chúng tôi đọc theo bản dịch của Ngài Thích Minh Châu, "dưới con mắt đầy dẫy những tham đắm, hãy chặn đứng lỗ tai dưới câu chuyện của làng. Ở đây Ngài dạy từ "khó để ý chuyện của làng", cái chữ gama. Chữ này ở trong tiếng Pali hay dữ lắm. Gama + [...] có nghĩa là lệ làng. Trong kinh cầu siêu có đoạn [PALI], có nghĩa là "Quy luật vô thường, khổ, vô ngã vốn là bản chất chung của toàn bộ thế giới, của toàn bộ vũ trụ, của toàn bộ pháp hữu vi chứ không phải là cái lệ làng, không phải là chuyện riêng của một nơi chốn, một địa phương, một làng xã nào hết. Thì Gama có nghĩa như vậy. Một nghĩa nữa của Gama + [...], nghĩa là tình ái nam nữ.
Tóm lại, chữ Gama có rất nhiều nghĩa:
1) Nghĩa đen: làng, xóm, thôn
2) Nghĩa khác: thế tục
Gama katha: chuyện nhảm nhí, thời sự. Trong Luật tạng, phần đầu của của quyển Luật thứ nhất [...], Đức Phật dạy về giới Bất cộng trụ (trọng giới đầu tiên trong Luật tạng) thì từ Gama + [...] có nghĩa như vậy.
Rồi cái chữ Gama katha, nó có nghĩa gần giống như vậy: chuyện thế sự/tục sự
Từ Tiracchāna, có nghĩa là bàng sanh/ súc sanh. Tira có nghĩa là nghiêng. Con người thì đi bằng hai chân, mà theo khoa học, với phương vị con mắt, phương vị cột sống của con người, cho phép mình nhìn không gian 3 chiều. Riêng với loài bàng sanh, loài đi bằng 4 chân, thì khả năng nhìn giống con người không phải loài nào cũng có, chỉ trừ trường hợp rất đặc biệt. Và trừ con người, những loài động vật lớn, nhỏ khác có khả năng thị giác hoàn toàn không được như vậy hoặc là hoàn toàn không giống nhau.
Chữ Chāna nghĩa là chặn. Vậy nên, chữ Tiracchāna có nhiều nghĩa:
1. Bàng sanh, súc sanh
2. Ngăn chặn
3. Trở ngại
Ví dụ loài bò đầu tiên nó là bàng sanh, súc sanh. Thứ hai, nó bị ngăn chặn về trí tuệ tu hành, ngăn chặn về khả năng sinh hoạt. Và thứ ba, trong kinh nói, một tỳ kheo phạm 4 trọng giới đầu tiên thì vị này rơi vào trường hợp thứ nhất, không có khả năng chứng đắc đạo quả; trường hợp thứ hai, sa đọa vào 4 cõi thú. Sự sa đọa đó là Tiracchāna, chứ không riêng gì bàng sanh.
Bởi vì sao? Vì khi rơi vào 4 cõi thú, mình không có khả năng đi sâu, đi xa dời sống tâm linh, tinh thần được; không đi sâu, đi xa, không có lên cao, không có vươn ra cái "chiều rộng" cần thiết được.

Quay lại cái "câu chuyện của làng", là câu chuyện mà ngăn trở đời sống tinh thần, đời sống tâm linh của mình. Tôi đặc biệt nhấn mạnh chữ này, bởi vì sao?
Ngày xưa còn bé, tôi coi nhẹ điều thứ 4 trong 4 giới về khẩu (1. không nói dối, 2. không nói đâm thọc, 3. không nói độc ác, 4. không nói lời vô ích). Tôi thắc mắc, cái này có gì đâu mà Đức Phật nhắc hoài. Đến tuổi này rồi tôi mới hiểu, cái tội phiếm luận là tội nặng vô cùng, bậy bạ vô cùng. Trong chú giải Trường Bộ Kinh, tứ kinh, một bài kinh có nói về 32 tướng của Đức Phật, có nói rằng: Trong nhiều kiếp, Bồ Tát lánh xa tật xấu nói lời vô ích, cho nên, khi Ngài thành Phật, Ngài là bậc bất bại, [...] không thể bị người ta chinh phục. Ngoài đời, dẫu ở chiến trường, thương trường hay chính trường (?), thì Ngài không bị người khác đánh bại. Vì sao?
Vì khi mình có thời gian nói chuyện tào lao, trước hết, cái đầu của mình phải chứa cái chuyện tào lao. Trong đầu của mình chứa chuyện tào lao nên mình mới có thể nói chuyện tào lao. Ai thường xuyên suy nghĩ chuyện tào lao, người đó là người tào lao, chỉ người tào lao mới nói chuyện tào lao. Và khi mình muốn nói chuyện tào lao tức là mình muốn người khác nói chuyện tào lao với mình.
Tây phương có một câu rất hay: Kẻ nói lời vô ích, kẻ phiếm luận chính là người không muốn mất thời gian một mình. Câu này vô cùng hay, hay vô cùng. Kẻ phiếm luận, nói chuyện tào lao, tôi biết nói ra điều này nhiều người sẽ giận, những tôi phải nói: mình yêu nước, mình yêu dân tộc, mình yêu chúng sanh, mình yêu tùm lum, đúng. Mình ghét khủng bố, mình ghét độc tài, mình ghét quân phiệt, đúng. Nhưng gặp nhau mình cứ bàn mỗi một cái chính trị, toàn là phiếm luận, tùm lum. Xem lại dùm tôi Kinh Phạm Võng, nghen. Làm ơn nhớ dùm tôi, tôi giảng như vậy là tôi trích dẫn Kinh gì, bà con làm ơn ghi lại dùm.
Khi nãy nói về quả báo phiếm luận, tôi đã nói rồi. Đó là Kinh Tứ kinh. Bây giờ tôi nói thêm chữ phiếm luận này nè, có rõ trong phần đầu của Kinh Phạm Võng. Làm ơn ghi dùm cái đó.
Bổn sư của chúng tôi là Hòa thượng Tịnh Sự, dầu các Ngài có dịch cái chữ này là cái gì đi nữa nhưng mình, là người nghiên cứu Phật học, phải đi tra cứu thêm. Mình không thể nào mà mình cứ tặc lưỡi, sư phụ tôi dịch như vậy. Giống như, ông già tôi dịch như vậy, cha tôi dịch như vậy, ông nội tôi dịch như vậy, trong khi, Kinh điển, Từ điển tùm lum trên Internet, sách vở mênh mông mà không dám rớ vô.
Cái kinh hoàng nhất của Phật giáo Châu Á, đó là Phật giáo Tàu và Phật giáo Việt Nam, tức là thờ Tổ chứ không có thờ thầy. Kinh điển Pali mênh mông như vậy, 99.9% Phật tử Việt Nam và Phật tử Trung Quốc không dám đụng tới bộ Đại tạng. Sư phụ dạy cái gì là y chang như vậy, sư phụ mê Pháp Hoa, sư phụ mê Duy Ma, thì đệ tử cứ là Duy Ma, cứ là Pháp Hoa, không dám đi ra.
Pháp sư Ấn ở Đại Loan, pháp sư có nói cái vụ, đó là: Một trong những bi kịch lớn nhất của Phật giáo Trung Quốc đó là, nghe lời rủ rê của ai đó mà đã lìa bỏ bộ phận A hàm trong Hán tạng. Phải nói thê thảm. Đó là Pháp sư Ấn của Đài Loan nói như vậy.
Ví dụ bây giờ, tôi thích bonsai đi, nhưng chơi bonsai không có nghĩa là tôi nhắm mắt, chấp nhận, thờ phụng toàn bộ lý thuyết về bonsai của ông nội tôi, ông già tôi. Không! Không bao giờ nên như thế! Tôi nói tôi thích bonsai, nghĩa là tôi kế thừa di sản, đúng. Tôi ghi nhớ những kinh nghiệm bonsai của ông già tôi, đúng! Điều đó không có nghĩa là toàn bộ thế giới bonsai chỉ có chuyện , đó là chuyện cực kỳ sai lầm, cực kỳ đáng tiếc.
Bởi vì trời đất bao la, điều kiện ông già tôi có chỉ ít thôi, chính vì ít thôi nên về lý thuyết bonsai của ông già tôi cũng rất là hạn chế. Phải hiểu như thế, chứ không phải ông già của

mình biết như thế nào thì mình chỉ biết chừng đó. Ngoài những lý thuyết để chơi bonsai của ông già tôi ra thì tôi không biết gì hết. Người Tàu có bị cái chuyện đó.
22:43
[09/03/2024 - 09:05 - chonbaovan]
Chữ tiếp theo là cái chữ: "Việc làng". Chữ "nói lời vô ích" trong kinh giải thích rằng, muốn nói lời vô ích thì trước hết mình phải suy nghĩ chuyện vô ích, ưa thích chuyện vô ích và mình phải là người sống vô ích, chữ "việc làng" có nghĩa như vậy.
Trong chú giải ghi rằng, một hành giả Tứ niệm xứ mà càng nói nhiều chuyện vô ích thì khả năng Chánh Niệm càng giảm. Điều cấm kỵ của một hành giả Tứ niệm xứ là gần gũi những người tào lao, hay còn gọi là những người thất niệm và nói những đề tài tào lao. Đó là 2 điều cấm kỵ của một hành giả Tứ niệm xứ.
Tào lao ở đây là đề tài 100% nằm ngoài Phật pháp hoặc đề tài không có lợi ích cho việc tu Tứ niệm xứ của mình.
Ví dụ: Tôi đang theo dõi một khóa thiền, đáng lẽ tôi phải chuyên tâm thì tôi đi gặp bạn bè để bàn chuyện: sắp tới mình sẽ tổ chức một lớp thiền ở đâu, vui quá hoan hỷ quá; rồi mình phải rút kinh nghiệm từ khóa thiền này để khóa sau mình tổ chức lại vấn đề ăn ngủ của thiền sinh, thiền sư phải ra làm sao. Mỗi lần gặp nhau mình lấy chuyện đó ra mình bàn, mình thấy cái đó rất là hay.
Đúng. Nhưng nói rốt ráo thì mình đang trong lớp thiền, để mãn khóa rồi mình nói. Đằng này, mình cứ lén lén thiền sư mà gặp nhau và bàn bàn mấy chuyện dự trù dự kiến gì đó thì cái tâm mình nó loạn đi. Nha.
Chữ tiếp theo là [..., Pali], ngài Minh Châu dịch là "chớ làm kẻ lang thang". Mắt của mình, tai của mình,... đừng để buông lung. Ngài có nói rằng, con chim có cơ hội nó sẽ bay lên trời, con cá có cơ hội nó sẽ về nước, chồn, cáo, rắn, rết có cơ hội sẽ về hang. Con gì khi có điều kiện thì nó trở về trú xứ thích hợp của nó. Cũng vậy, 6 căn của con người phàm phu thì có khuynh hướng chạy theo 6 trần. Đôi mắt luôn tìm cái để nhìn, đôi tai luôn tìm cái để nghe, rồi mũi, lưỡi,... luôn trong tình trạng tìm cái để ghi nhận.
Mình tu tập rồi thì hạn chế việc đó. Chỉ nhìn khi không thể không nhìn, chỉ nghe khi không thể không nghe... Bởi vì chỉ riêng cái hơi thở của mình, chỉ riêng tâm trạng: buồn, vui, cảm xúc thì mình đã theo dõi không kịp, thì thời gian đâu mà tìm thêm ngoại cảnh?
Hành giả thứ thiệt thì chỉ riêng cái khó chịu dễ chịu, chỉ riêng thiện ác buồn vui của thân tâm, chỉ riêng hơi thở vào ra, để theo dõi những thứ ấy đã bở hơi tai, không đủ thời gian rồi, thì hơi sức đâu mà chạy theo ngoại cảnh.
"Trong khi cảm giác các loại cảm xúc, tỳ kheo không than van", có nghĩa là khi 6 căn tiếp xúc với 6 trần, tức là trong đời sống của mình. những gì mình nhận được và không nhận được: ngọt - bùi, đắng - cay, chua - chát, tỳ kheo không áp đặt lên đó những nhận xét riêng tư và cho rằng cái này là tốt hơn, cái này xấu hơn cái này, cái này là hay hơn cái này, cái này dở hơn cái này. Không! Các vị tỳ kheo không có sự trốn chạy hay theo đuổi 6 trần.
28:35
[28/06/2024 - 06:05 - lethao.5192]
Nhớ nha, trốn chạy theo đuổi là không, nhìn nó thôi. Thái độ trốn chạy, theo đuổi 6 Trần đều là không tốt.
Tiếp theo 924, các đồ ăn đồ mặc, vật dụng nói chung luôn luôn ở trong cái tình trạng, mình sử dụng trong mức độ cần và đủ, nói theo từ trong nước là cần và đủ. Cần có nghĩa là sao? Cần là chỉ nên nhận cái gì đó thật sự cần thiết cho cái đời sống vật chất của mình thôi, không có dư. Ăn chỉ cần no, mặc chỉ cần ấm chứ không cần đẹp, không cần ngon. Nói như

vậy đó là nói rốt ráo chứ còn cái chuyện trong đời sống chúng ta, ta làm được tới đâu thì làm. Như bản thân tôi, tôi ở xứ lạnh, tôi chỉ có thể mặc linen hoặc là cotton thôi hoặc là silk, chứ chúng tôi không thể mặc cái đồ nilong hay polyester nó sẽ sotatic bị giật á. Không biết các vị có biết chữ đó không, nó bị giật, bị điện á, hoặc là nilong, bởi vậy mấy cái đồ sotatic không có được. Cho nên chúng tôi không phải lựa nhưng mà vì biết rằng xứ này mình mặc cái này nó rất là bất tiện, giật mình. Mặc đồ cái loại vải đó mỗi lần mình chạm tay trong cái gì bằng kim loại, cầm chạm vô cái chìa khóa hay là chạm vô cái nắm cửa nó giật. Cho nên mình chỉ mặc được một số loại vải thí dụ như là linen hay silk. trong trường hợp ở xứ lạnh thì cái đó không phải là cái nhu cầu, nó không phải là sự xa xỉ nhưng mà mình ở cái chỗ không cần, không có lạnh thì cái đó nó không cần thiết. Tức là có cái gì nhận cái đó, có thì nhận, nhận ở mức cần và đủ, không có thì thôi chứ không có lo âu.
Tiếp theo, hễ tu tập thiền định chớ làm kẻ lang thang. Thiền định ở đây gồm có hai:(Tiếng Pali) là thiền chỉ, thứ hai là (Tiếng Pali) là thiền quán. Chớ làm kẻ lang thang là sao? Hồi nãy ở trong chú giải đó, tui có ghi cái chữ này, cái chữ gọi là (Tiếng Pali) là du hành không mục đích. Cái chữ không mục đích ở đâu có nghĩa là không có mục đích tốt đẹp, không có một lý do nào mà liên hệ đến chuyện tu tập thì gọi là không mục đích. Chứ ai mà khùng gì mà đi không có mục đích, tối thiểu tôi cũng đi dạo cảnh, đi bát phố, rồi đi shopping thì cái đó cũng là có mục đích rồi chứ, nhưng mà cái chữ (Tiếng Pali) ở đây có nghĩa là không có một mục đích nào tốt đẹp, không có mục đích giúp ích cho thiện pháp mà mình đang theo đuổi, đang tu tập, thì cái đó được gọi là du hành không mục đích. Nhớ cái đó. Và các vị hỏi tôi sư dựa vào đâu. Thì tôi xin thưa đó là (Tiếng Pali). Sẵn ở đây tôi nói luôn kinh điển thì bao la, sớ giải thì trùng điệp bây giờ mình biết học cái gì thì tuổi đời của mình không có bao nhiêu và nó càng ngày càng teo tóp, rút ngắn. Tôi xin thưa thiệt là bản thân chúng tôi tự biết điều đó, tự biết rằng tuổi đời mình không còn nhiều thời gian nữa và phải nói rằng chúng ta phải dành nhiều thời gian hơn nữa cho đời sống chánh niệm, chuẩn bị chết. Chúng ta không thể nào ngồi cầm bút học hoài, ôm sách cầm bút hoài. Cho nên ở đây có một số Kinh mà tôi nghĩ nếu mà quý vị có được 10 năm thì nên tập trung các quyển sách sau đây (tôi đang nói lạc đề nhưng mà lạc đề này rất là cần thiết): một là Sớ Giải Bộ (Tiếng Pali), thứ hai là Sớ Giải Bộ (Tiếng Pali), thứ ba là Chánh Kinh và Sớ Giải của Bộ (Tiếng Pali), thứ tư là (Tiếng Pali) và (Tiếng Pali), nếu thêm 1 bộ nữa đó là (Tiếng Pali) là Chú Giải của bộ Thanh Tịnh Đạo. Thanh Tịnh Đạo không phải là chánh tạng mà Thanh Tịnh Đạo là bộ sách của nhà Buddhaghosa nhưng bộ này vẫn có một bộ Chú Giải, chú thích riêng những điểm tối nghĩa, khó hiểu. Tôi biết là khi tôi nói ra mấy bộ này quý vị có người sẽ thấy ngao ngán, quý vị nói Trời ơi ổng nói chi bằng thừa nhiều quá. Không phải đâu quý vị, ở đây là tinh tuyển rồi, đã trích diễm rồi, còn có bao nhiêu đó. Chứ nếu các vị mà thấy đầy đủ 45 cuốn Chánh Tạng và mấy chục cuốn Chú Giải thì quý vị chỉ có chết chứ sống không nổi đâu. Nhưng mà đây là tôi đã lựa giùm rồi, có nghĩa là nếu mà tôi có người quen, người thân, người nào mà tôi thương, tôi quý như là học trò, con cái của tôi, thí dụ như người thân nào của tôi mà tôi thương quý mà tôi biết rằng họ có điều kiện, còn có thời gian, còn có khả năng để mà nghiên cứu học hỏi tôi sẽ đề nghị họ những bộ này 1. Sớ Giải Bộ (Tiếng Pali), 2. Số Giải Bộ (Tiếng Pali), 3 Vô Ngã Giả Đạo và thêm 2 cuốn (Tiếng Pali) nữa là 5, Chú Giải của bộ Thanh Tịnh Đạo là 6. Chỉ có 6 cuốn thôi và nếu mà các vị biết như thế này để các vị đỡ ngán, tức là có những cái có ở Bộ này rồi thì liếc mắt qua Bộ kia mình thấy rồi mình không cần dừng lại ở Bộ đó quá lâu lắm, mình tiếp tục đi nữa chứ không có nghĩa là đọc từng trang từng trang, không phải, nhớ là không phải như vậy, mà nếu mà đã thấy phần này đã nói ở Bộ kia rồi thì mình lướt qua bộ phận khác.

Nhưng mà đây là 6 Bộ sách mà tôi cho rằng bất cứ một tăng, ni, phật tử, cư sĩ nào mà chịu dành thời gian thì đây là một nhân vật tôi cho rằng rất là đáng để chúng ta thân cận, trao đổi. Dĩ nhiên còn cái chuyện tánh tình, tánh tình mà khó gần thì thôi. Nếu mà họ là người ok, dễ gần thì đây là người đáng để làm thân cận bởi vì 6 Bộ này nếu mà có người đọc rồi, đọc kỹ rồi, nói rõ luôn là học đọc coi như là quá tốt, họ sẽ giúp cho mình rất là nhiều chuyện. Tôi rất lấy làm ngạc nhiên là tại sao trong 6 Bộ này coi như tập trung tinh hoa Phật Pháp nhiều mật độ dễ sợ vậy, đáng nể như vậy. Đây là 6 Bộ mà nếu mà ai trong room này đang nghe tôi giảng mà dưới 50 tuổi, chứ mà trên 50 thì tôi không dám, mà dưới 50 tuổi thì nên coi 6 Bộ này là 6 Bộ sách đầu giường, 6 Bộ sách gối đầu, 6 cái cẩm nang cho cả pháp môn Tứ Niệm Xứ của mình hay là cho hành trình nghiên cứu Tam Tạng của mình, phải nói rõ như vậy, chứ còn Kinh điển cứ mông lung bao la rồi cứ nói về coi Kinh mà Kinh gì, một núi, một rừng, một ghe Kinh thì đọc cái Kinh nào, thì tui gôm còn có 6 cuốn này thôi. Có nghĩa là còn có 6 cuốn mà quý vị vẫn than nhiều thì chỉ có chai thuốc rầy là đủ rồi. Người ta đã gôm tới đây rồi mà mình vẫn còn than không có thời gian nữa thì tôi nghĩ rằng thật sự mà nói thì chúng ta đã hết đường rồi. Tiếp theo là, ngày xưa đó mấy chục năm về trước năm tôi 20 tuổi mà nếu mà tôi được những lời chỉ điểm này thôi đời tôi đã khác rồi, khổ như vậy, 20 năm về trước, năm nay tôi 46 thì 26 năm về trước tôi rất là hiếu học, không thông minh nhưng mà được cái hiếu học cho nếu mà thời đó có ai mà chỉ điểm như vầy và trao cho 6 cuốn này thì tôi mừng biết bao nhiêu. Mà dĩ nhiên là mà mình học cái khác.
Tiếp theo là cái chữ (Tiếng Pali) có nghĩa là sống chỗ không tiếng động. Ở đây ngài Minh Châu dịch là không tiếng động, (Tiếng Pali) là cái chỗ ít có ồn và trong Thanh Tịnh Đạo có nói rõ (Tiếng Pali) là sao? (Tiếng Pali) là trong Thanh Tịnh Đạo kể đến 18 chỗ, nhưng mà cần gì phải nhớ 18 chỗ chi cho mệt, nhiều chỗ hơi dư như là chỗ người ta buôn bán, chỗ người ta đi lấy nước, chỗ người ta họp mặt để mà tán gẫu, chỗ mà nam nữ trai gái gặp gỡ nhau, chỗ mà trẻ con hay tập trung...cần chi, mình chỉ cần nói gọn thôi, đó là chỗ nào mà bà con người ta thích họp mặt là đủ rồi. Thí dụ như giếng nước, đình làng... chỗ sân chơi của trẻ con. Thì trong luật có một thuật ngữ để mà chỉ cho trường hợp này đó là trong luật giải thích rằng vị Tỳ kheo mà đi bát, đi ngoài đường nói chung thì tầm nhìn bằng một cái lưỡi cày, có nghĩa là cái lưỡi cày người Ấn Độ ngày xưa, họ không có xài trâu mà họ xài bò thì cái lưỡi cày mà để bắt vào trong con bò nó kéo, mà tiếng bắc kêu là vỡ đất đó, vỡ đất hoang thì (tiếng Pali) là một thuật ngữ, là một đơn vị đo lường chiều dài của Ấn Độ xưa, nó dài khoảng tương đương 2m tây, rồi vị Tỳ kheo chỉ nhìn theo đó chứ không nhìn xa hơn nữa, nhìn xuống đất mà nhìn tới đó thôi. Còn ngày này, dĩ nhiên thời buổi này mình phải nhìn xa hơn. Bởi vì sao? Là vì ngày xưa chưa có xe bò, xe ngựa và người đi bộ thì cái tầm nhìn nó ok. Nhưng mà ngày nay vị Tỳ kheo còn phải đi trên phố, đi ở những nơi chốn có xe hơi, xe đạp, xe honda thì không thể nào nhìn 2m được, khi nào cần thỉnh thoảng phải ngước lên nhìn xa hơn. Rồi thêm một cái nữa (tiếng Pali) có nhiều nghĩa nghe. Một là cây cung. Thứ hai nó cũng có nghĩa là một đơn vị đo chiều dài. tôi biết có nhiều người khó chịu là vì sao tôi đi giảng mênh mông nhưng mà không thể không mênh mông được, cứ đi tóm trong Kinh không mà những cái chuyện này không biết cũng chết. Rồi cái thứ hai cái chỗ không quá xa không quá gần của trong Luật tạng nó là cái gì, có nghĩa là không gần tới mức mà người ta có thể ném đất được, người ta cầm một cái hòn đá hay một cục đất vừa tay, vừa tay có nghĩa là mình cầm vô mà nó không quá lớn, không quá nhỏ với cái bàn tay của mình, và nó cũng không quá nhẹ, không quá nặng, không quá lớn, không quá nhỏ thì gọi là vừa tay, thì cầm một cục đất vừa tay mà ném đi như vậy, ném đi 3 lần

như vậy thì cái khoảng cách này được gọi là khoảng cách gần nhất, một hòn đất, một viên đá mà vừa tay ném đi 3 lần, ném đi nó rớt xuống rồi lụm ném 3 lần như vậy được xem là khoảng cách gần nhất, một hòn đất một viên đá vừa tay của mình ném đi, 3 lần ném đi nó rớt xuống lụm ném, 3 lần như vậy được xem là khoảng cách gần nhất mà vị Tỳ kheo thiền định, vị Tỳ kheo hành giả có thể sống. Và còn xa, xa đây có nghĩa là nó quá tầm khất thực. Có nghĩa là mỗi lần khất thực đi bát á, đi quá duyên xin ăn, đi ăn mày á thì nó làm cho mình mệt mỏi cho nên cái chỗ này mình hơi khó nói, tùy người. Thí dụ như đối với bản thân tôi nếu mà một bình bát như vậy và đi chuyến đi chuyến về, lúc nào cũng phải cộng 2 chuyến lại với nhau. Chuyến đi với chuyến về mà đủ cho mình bị mệt á là được rồi. Thí dụ với cái sức của tôi thì đi khoảng chừng đi về á nhiều lắm là khoảng chừa 3 km, tức là khoảng 2 miles đó, 2 dặm Anh đó, thí dụ như vậy. Thì chỗ đó gọi là (tiếng Pali) có nghĩa là ít tiếng ồn, có nghĩa là cách đâu, cách chỗ có người ở đó, cách xóm làng phải như vậy. Ngủ nghỉ có chừng mực, chớ có ngủ quá nhiều phải luôn luôn tỉnh thức. Thì chúng ta biết rằng là 1/3 đời người là giấc ngủ, cho nên đó là lý do mà chúng ta phải hạn chế ngủ nghỉ. Bởi vì phải nói rằng ngủ là nhu cầu sinh học, đúng, nhưng mà trong một chừng mực nào đó thì ok, nhưng mà nếu dư thì nó cũng không có tốt, nó phải cần có cái này cái kia, nó cần phải có sự nghỉ ngơi và nó cần có sự vận động nữa. Nếu mà nói Pháp thì cái cơ hội làm người của mình không có nhiều và khi được làm người rồi thì cái thời gian mà phải sử dụng một cách hữu ích, một cách hiệu quả, một cách ý nghĩa cũng không nhiều. Trừ 20 năm đầu đời mình mình không biết gì hết, trừ những năm cuối đời yếu đuối, bệnh hoạn, chậm lục, lờ đờ, lẫn đẫn thì chỉ còn phần giữa thôi. Mà những năm giữa đó là chúng ta phải lu bu nào là học hành, gầy dựng sự nghiệp, rồi vợ chồng, con cái, rồi lo lắng cha mẹ, nhà cửa, tài sản…mặt mũi với đời với xã hội. Thì trừ riết một hồi chúng ta không còn một cái gì nữa hết, cho nên đó là lý do tại sao mà chúng ta phải ít ngủ, cho nó ngủ nhiều nó lú, ngủ nhiều nó bị khờ luôn, chúng ta không có nhiều thời gian.

Chớ có dùng bùa chú (tiếng Pali) Vệ Đà, (tiếng Pali) Vệ Đà là 1 trong 3 bộ Thánh thư Vê Đa của Bà La Môn ngày xưa. 3 bộ đó là gì: 1 là (tiếng Pali) Vê Đa, thứ 2 là (tiếng Pali) Vê Đa và thứ 3 là (tiếng Pali) Vê Đa. Đó là 3 bộ Vệ Đà, đó giờ chúng ta nghe nói Tam Vệ Đà, là 3 bộ này. Thì cái nội dung của 3 bộ này tôi xin thư thiệt là tôi chỉ có nhìn qua duy nhất một lần thôi, và một lần của các hội Pali text society, một phần tôi nói tiếng Việt Nam, một phần tôi không có thời gian, một phần nữa là mình biết cái nội dung này nó không giúp gì cho mình nhiều như là Phật Pháp. Tôi đã đọc một lần trong một cái series book của Pali text society. Trong đây tôi chỉ nhớ mang máng là có một bộ coi nặng về vấn đề ngôn ngữ, văn chương, thi phú. Một bộ thì coi nặng về các nghi thức lễ bái, hình thức cúng tế từa lưa tùm lum hết. Một bộ là tư tưởng triết học của Bà La Môn giáo, như là nói về cái ngã, nói về đấng Chí Tôn, nói về quan hệ giữa mình con người với vũ trụ với Phạm Thiên. Đại khái là một bộ nói về quan điểm triết học của Bà La môn, một bộ nói về nghi thức, hình thức cúng tế lễ nghi, một bộ nói về ngôn ngữ, thi phú, văn chương, văn phạm. Đó là của ngày nay, đó là 3 bộ Vê Đa. Ok. Thì Đức Phật người dạy rằng chớ dùng (tiếng Pali) Vệ Đà, tại sao Ngài lại chọn bộ này. Chúng ta phải biết rằng là có một chuyện không thể không biết là cái bộ (tiếng Pali) Vê Đa của ngày hôm nay mà người Ấn Độ còn giữ được nội dung của bộ (tiếng Pali) Vê Đa của Bà La Môn giáo ngày xưa và đâu chuyện đó cũng là cá cái bi kịch của Phật Giáo mình, sẽ có một ngày mà cái Trường Bộ Kinh không giống như cái Trường Bộ Kinh bây giờ. Đấy là vì sao? Là vì chỗ nào khó quá người ta bỏ đi, chỗ nào khó quá không thể hiểu theo nghĩa gốc thì người ta bèn nghĩ ra cách giải thích khác đi, mà muốn giải thích khác đi thì người ta tìm mọi cách người ta chỉnh sửa trong cái chánh văn.

Nó có nhiều cách lắm, ví dụ như mình đặt cái vấn đề giả thuyết cái chữ này không đúng chữ kia mới đúng, ví dụ như hôm nay mình đọc ấn bản Tam Tạng của Miên, của Thái, của Miến, của Tích nè mà chưa kể là cái bảng bằng các mẫu tự latin của Âu Mỹ. Thì mình thấy bộ nào đi nữa ở dưới có ghi cái note là, thí dụ như bộ của Thái đi bên dưới họ ghi cái note chỗ này bảng Tích Lan đọc như sau, trong bảng Latinh để chỗ này trong tiếng Miến Điện đọc như sau, mà cứ như vậy riết rồi nó rối mù, tang hoang sự nghiệp. Cho nên bây giờ quý vị mà lìa chú giải 1 ngày thôi mà mình chỉ ôm cái Tạng là cũng chết dịch, không thể nào mà người ta sửa cùng lúc 2 bên nó hơi khó, thì phải nhớ cái đó. Sẽ có 1 ngày mà Phật giáo mình sẽ bị cái tình trạng như là Bà La Môn có nghĩa là Kinh chỉ còn là cái tên gọi mà thôi. Ví dụ Kinh Đức Phật ngày dạy sẽ có 1 ngày mà Phật giáo chỉ còn là cái danh nghĩa. Như Ngài kể chuyện ngày xưa có một cái trống lá cái trống (tiếng Pali), trong một cái làng (tiếng Pali) nó có một cái trống cũng giống như mình ngày xưa, cái địa phương Đông Sơn họ có trống đồng, gọi là trống đồng Đông Sơn, văn hóa Đông Sơn, cái này là tên của một ngôi làng, trong làng có một cái trống rất là nổi tiếng, bằng da. Mỗi lần cần họp làng, hương chức, hội tề cần họp mặt nói chuyện dân chúng thì người ta tập trung vô đó người ta nghe tiếng trống, tập trung lại người ta nói chuyện với nhau, cái trống đó bằng da cho nên nó lâu ngày nó bị hư, lủng rồi cái người ta vì quý nó quá người ta mới mua da, thuê thợ về sửa cho nó xài được như cũ và sửa riết rồi coi như Đức Phật Ngài dạy rằng sửa riết rồi một ngày lớp da cũ bị phủ kín bằng lớp da mới, coi như cái trống cũ không còn nữa. Nhưng cái tên (tiếng Pali) thì vẫn còn vì tên làng vẫn chưa mất. Cũng vậy này các Tỳ kheo sẽ có một ngày mà người ta gọi đây là Phật Giáo, đây là lời dạy của Đức Như Lai nhưng mà nó đã bị thay đổi nội dung, chữ nghĩa rất là nhiều, nhiều đến mức mất hẳn nguyên dạng nhưng mà người ta vẫn dạy đây là lời dạy của Thế Tôn là vì sao? Là vì cũng còn có hàng thứ chúng, cũng có người theo tu tập, vậy thì trên danh nghĩa thì cái hình thức này nó vẫn còn đó nhưng mà cái ruột nó đã thay đổi rồi. Cái đó mình phải nhìn nhận đó là một cái bi kịch tang thương ngũ lục. Rồi ở đây thì Ngài nói rằng chớ có dùng bùa chú là bởi vì chúng ta nhớ rằng thời Đức Phật, Bà La Môn giáo còn có những người mà họ thần tượng, họ có những cái sở chứng kinh hoàng lắm. Thí dụ như mình thấy ông (tiếng Pali) là ông A Tư Đà đó, ổng đắt phi tưởng phi phi tưởng, ổng đắt á ổng mà ổng tới coi tướng cho Thế tử, Thế tử để chân lên đầu của ổng đó. Rồi cái người nữa là cái ông (tiếng Pali) ông này dạy thiền cho Bồ Tát lúc Ngài đã lớn lên. Rồi cái ông nữa là ông (tiếng Pali) cũng là một người dạy thiền, ổng dạy cho Ngài Vô Sở Hữu Xứ, dạy cái tầng thiền Vô Sở Hữu Xứ, ông (tiếng Pali) dạy cho Ngài Phi Tưởng Phi Tưởng Xứ, (tiếng Pali) coi tướng cho Thái tử lúc Ngài sinh ra mấy hôm. Thì nhiều và nhiều lắm. Còn về bùa chú thì thời Đức Phật còn cái loại bùa (tiếng Pali), ở trong Vệ Đà đó, bây giờ mất tiêu rồi. Với cái loại bùa này nè người ta đọc cái câu thần chú, người ta có thể cái khả năng mà bay, nhảy, di chuyển tương đương vị chứng ngũ thông. Dễ sợ chưa, kinh khủng chưa, kinh khủng. Cho nên bây giờ muốn biết mà, bây giờ sướng lắm, tăng ni mà họ nói cái gì kệ họ mình cứ đề nghị ổng cho mình chữ gốc rồi mình cô internet mình tìm. Chứ mình bây giờ sướng lắm, chứ ngày xưa tăng ni phán sao, xin lỗi chứ ngày xưa tang ni mà ợ hay đánh rắm mình cũng ráng ghi âm để về mình nghe, chứ bây giờ không có, bây giờ sướng lắm, ông thầy tăng ni nào giảng cứ vô Google mình tìm được hết. Thời Đức Phật Vệ Đà họ kinh hoàng như vậy đó, thậm chí nó còn có cái chuyện này nữa, quý vị có quyền không tin nhưng mà tui không thể không kể đó là một (tiếng Pali), là cái búi tóc, cái búi mà mình thấy mấy cái ông Cao Đài hay Hòa Hảo mà họ để tóc dài họ búi cái tó búi tó trên đầu á, cái đó gọi là (tiếng Pali). Thì có một vị trưởng lão (tiếng Pali) là một cái tên đời, một tục danh thế danh của vị đó. Thì cái vị này

nè có một cái lý lịch, cái chữ ở trong nước kêu là cái lý lịch á cũng hơi đặc dị, đặc biệt là mẹ ruột của vị này là một tiểu thư trâm anh khuê cát, được cha mẹ nuôi dấu trong một cái tòa lâu đài 7 tầng, sung sướng giống như con gái của chúa hỏa vậy đó, ở trong một ngôi lâu đài rất là ngon. Về sau, cổ trở thành con ma nhà họ Hứa. Và đối với riêng tôi mà nói thì con ma nhà họ Hứa đó không phải là cô gái đó không, mà là tất cả những người hay hứa nhưng không bao giờ chịu làm, từ đó tôi cũng gọi những người như vậy là con ma nhà họ Hứa. Thì cái vị này có người mẹ là vị tiểu thư được nuôi dạy trong một cái lâu đài 7 tầng và có thằng cha thầy bùa Bà La Môn á chả giỏi bùa (tiếng Pali) này, ổng đã dùng cái chú thuật ổng bay đi và khi ổng đi ngang cái tòa lâu đài ổng thấy rằng trong lâu đài lúc bấy giờ chỉ có 2 người đó là cái cô tiểu thư này và bà vú nuôi. Thế là ổng vô, ổng thấy cô này đẹp quá cái ổng gần cổ rồi sau đó cổ có mang, rồi thì vì sợ người ta biết được mất mặt gia tộc cho nên là cổ mới đưa đứa bé cho bà vú nuôi đem đi thả trôi sông. Thì cái đứa bé đó nằm trong cái nôi đó nó trôi đi và được người ta vớt lên, chuyện nó dài lắm, nói vắn tắt là người ta nuôi lớn lên. Thì cái gia đình người ta nuôi lớn lên đó chính là đệ tử của một vị trưởng lão thời Đức Phật. Thì cái vị này nhìn thấy đứa bé này, biết đứa bé này về sau đủ cái căn cơ để mà chứng quả La Hán cho nên Ngài đã hỗ trợ tinh thần và thường xuyên lui tới để mà chăm sóc nó, chăm sóc ở đây có nghĩa là cho nó thấy mặt mình đó, rồi nói chuyện với nó, nói chuyện với đứa bé đó. Rồi sau này nó lớn lên thì nó đi xuất gia, nó đắc quả A La Hán…Trong Vệ Đà ngày xưa nó là như vậy, dễ sợ. Trong Vệ Đà ngày xưa họ còn biết đến 32 đại nhân tướng. Có rất nhiều vị Bà La Môn họ đến với Đức Phật chỉ vì họ học trong Tam Vệ Đà. Trong Tam Vệ Đà nói rằng người có 32 tướng này thì dứt khoát là phải làm Thầy của thiên hạ, cái người này nói cái gì thì đáng nghe nên nghe vì cái người này không bao giờ nói dối, cái người này không bao giờ làm bậy nói bậy và nghĩ bậy, trong Vệ Đà dạy như vậy đó. Đó cũng là lý do nhiều người đến với Đức Phật chỉ vì họ được học cái Tam Vệ Đà thứ thiệt, còn cái Tam Vệ Đà mà bây giờ đó khác, Tam Vệ Đà bây giờ quý vị muốn biết rõ quý vị đọc thêm một số tư liệu sau đây. Đọc thêm cái nhân vật này. Đọc thêm mấy cái chữ mà tui cho quý vị quý vị đọc thêm nha (tiếng Pali), (tiếng Pali) rồi (tiếng Pali). Đây là những cái chữ mà quý vị cần phải đọc thêm để nghiên cứu về kinh điển của Bà La Môn giáo. Chẳng hạn như cái bộ (tiếng Pali) rồi (tiếng Pali) đó bộ này cũng nên đọc nếu mà có thời gian, nói cho vui vậy thôi. (tiếng Pali) đây là những cái bộ mình cần đọc để biết thêm về cái Ba La Môn giáo của ngày nay nó tang thương như thế nào, mà đặc biệt tui xin báo một chuyện mà tui không thể không nói. Tui vừa nhắc tui hết hồn, trong cái bộ (tiếng Pali) tức là Áo Nghĩa Thư, cái bộ này quý vị đọc vào trong đây nè, bộ Áo Nghĩa Thư này nó gồm nhiều tập, nếu tui nhớ không lầm là 6 tập. Nó có vô số những cái câu Phật ngôn của mình trong đó hoặc là ý tưởng của Phật ngôn mình trong đó, tui báo trước. Và một bộ nữa mà cái bộ này nó tới 18 cuốn lận, bộ (tiếng Pali), bộ này tui có, bộ này 18 cuốn. Trong đây có vô số những câu hay cực kỳ mà lấy ý tưởng từ Phật giáo, dĩ nhiên họ định nghĩa theo cái kiểu của họ, một là lấy ý tưởng, hai là họ bê nguyên văn của Phật giáo họ sửa lại chút đỉnh. Thì các vị biết đây là một cái âm mưu rất là độc của Bà La Môn, tức là họ lập lờ đánh lận con đen, họ tung hỏa mù, họ làm cho người đời sau không biết ai lấy của ai. Nhưng mà dĩ nhiên, nếu mà mình bình tĩnh mình sẽ thấy thế này. Tất cả những cái chỗ đó, cái câu đó nếu mà hiểu theo Phật giáo thì nó sẽ ngon lành hơn là hiểu theo của họ. Bởi vì sao? Bởi vì họ cứ quẩn quanh cái Phạm Thiên rồi Thượng Ngã Chí Tôn, tôi và của tôi…còn những cái câu đó nếu mà hiểu theo Phật giáo nó đã hơn. Tui ví dụ như chẳng hạn như cái câu là “Chỉ có sự khổ không có người chịu khổ. Chỉ có hành động chứ không có hai hành động. Chỉ có

niết bàn, chỉ có sự viên tịch chứ không ai viên tịch. Chỉ có con đường, chỉ có sự hành đạo chứ không có ai hành đạo." những cái câu mà hay như vậy đó nếu mà hiểu theo Phật giáo thì nó đã lắm, còn nếu mà hiểu theo bên kia thì nó mệt lắm. Bên kia thí dụ như chỉ có hành động, không ai là người hành động. Lý do là chúng ta là ma da, chúng ta là ảo hóa, chúng ta vốn là không có thật, chúng ta chỉ là bọt nước, chỉ là bong bóng, chúng ta chỉ là một phần được lấy ra từ Phạm Thiên, chúng ta chỉ là một mảnh vụn của Phạm Thiên, của Thượng Ngã Chí Tôn, chúng ta không là cái gì khác trong Trời Đất này, đó là lý do tại sao chỉ có hành động mà không có người hành động. Trong khi đó nếu mà giảng theo mình là cái lý tam tướng, giảng theo cái duyên khởi thì nó tuyệt vời nhưng mà giảng theo bên kia thì nó như vậy đó, họ giảng như vậy. Ngài nói đệ tử của Ngài thì không có học bùa chú, không Vệ Đà không có coi mộng rồi coi thiên văn tướng số, rồi không coi tiếng thú kêu. Mấy cái này người Việt Nam mình có lẽ không biết, chứ còn ở mấy cái xứ như xứ Thái, xứ Miên họ rành lắm. Tức là người ta giỏi đến mức mà người ta nghe tiếng chim kêu người ta đoán ra được cái chuyện gì sẽ xảy ra. Nếu mà trong room này mà tui nói thì nó hơi tào lao chứ không thể không nói, vị quý biết cái Mai Hoa Dịch số nó, cái cách mà đoán theo tứ trụ rất là hay, tôi thì không có kêu gọi cái chuyện đó, tào lao, nhưng mà tui phải nhìn nhận cái Mai Hoa Dịch số nó có điểm hay của nó. Ví dụ như là cái, tui ví dụ thôi ví dụ như cái món đồ đó nó là Mộc, món đồ nó bằng gỗ thì nó là Mộc mà mình là nam, mình là người nam chứ không phải người nữ, món đồ đó mình thực hiện xong lúc giờ nào, cái giờ đó giờ Thìn, giờ Tý tính theo Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ là cái đó vào giờ nào, món đồ đó là món đồ Mộc mà mình là người nam thì người ta có thể cộng hết cái này lại, người ta tính ra được cái tuổi thọ của nó. Phải nhìn nhận có cũng có cái điểm xuất sắc của nó chứ không phải không. Người ta có thể đoán buổi sáng giờ Tý, giờ Thìn, giờ Dậu gì đó họ nghe cái tiếng động gì đó, có một cái chuyện gì đó xảy ra như cái bình gốm mà nó rớt nó vỡ thì vào cái giờ đó thì trong ngũ hành là Kim là Mộc hay là Thủy hay là Hỏa, họ sẽ dựa vào cái cộng trừ nhân chia này họ sẽ đoán cái chuyện gì sẽ xảy ra hay thiệt, mình không thể phủ nhận được cái đó nhe. Nhưng mà rồi thì sao, đoán ra được rồi thì sao, thì cũng sanh già đau chết, rồi thì sao cũng là sanh ly tử biệt, rồi thì sao rồi cũng là sống dằn vặt, dày vò, ganh tị, sợ hãi, bỏn xẻn, tiếc nuối, âu lo chi bằng trở về với Phật Pháp là hay nhất chứ Đức Phật không phủ nhận nha, Đức Phật không phủ nhận cái vấn đề tướng số phong thuỷ, là không à. Bởi vì quý vị biết phong thủy trong Kinh mình có nói đó nhe, phong thủy mình trong cái phần mà lịch sử của thành Ca Tỳ La Vệ đó. Cái chữ (tiếng Pali) ở đây có nghĩa là cái nền nhà, còn cái (tiếng Pali) là tên cái vị đạo sĩ là tiền thân của Bồ Tát là Ngài đó, Ngài đi trong rừng Ngài thấy trong rừng có một cái vùng đất rất là lạ, mình nói theo cái từ của mình là (tiếng Pali) đó là Ngài thấy tự nhiên mấy con thú lớn nó rượt thú nhỏ tới đó đó, rồi tự nhiên con thú lớn nó quên mất cái chuyện săn mồi mà lo nó nhởn nhơ nó chơi thôi nó không lo cái chuyện sát hại, mà con thú nhỏ mà nó bị rượt tới đó rồi cái tự nhiên nó hổng thèm chạy nữa mà nó cứ ngẩn nga thẩn thơ nó đi chơi giống như nó không còn nhớ sợ gì sự nguy hiểm hết. Lúc giờ đạo sĩ (tiếng Pali) thấy nhiều lần như vậy à, đây là đất lành đây, bởi vì thú lớn đến đây thì bỏ lòng sát hại mà thú nhỏ chạy đến đây thì không còn nghĩ đến chuyện nguy hiểm, sợ hãi nữa. Thì giờ nhắc nhẹ thôi mình phải nhìn nhận cái chuyện phong thủy nó có thật, tui đối với chuyện phong thủy tui không có mặn mà nhưng mà tui không có gì mà ngạc nhiên nó hết. Vì sao? Là vì mình thấy rằng trong cái cơ thể cái người mình á, có chỗ thì mình chạm tay vô nó nhột, có chỗ thì mình chạm vô nó không có nhột. Tui ví dụ như cái vai của mình mà người ta lấy cái tay người ta đấm rầm rầm không có sao hết, nhưng mà hai cái bên cái be sườn non của mình á mà người ta chỉ lấy hai ngón tay

người ta chạm vào là mình nhảy dựng lên rồi, nó nhột. Thì trong trời đất cũng vậy, trong cái vũ trụ, trong cái Trái Đất, trong cái hành tinh mình thì nó cũng vậy thì nó cũng có những cái chỗ đất mà nó có cái khả năng hấp thụ cái từ trường, cái điện trường của vũ trụ không có giống nhau, mình chỉ là một phần của vô vàn thiên thể trong vũ trụ trời đất thôi. Chẳng hạn như có ai biết được rằng chính Mặt Trăng nó có ảnh hưởng rất là nhiều đến thủy triều, các quý vị có biết không, phải biết chứ. Mặt Trăng nó xa như vậy nhưng mà nó có ảnh hưởng rất là lớn đối với thủy triều trên mặt đất của mình. Như vậy có nghĩa là hành tinh của mình nó vẫn luôn đón nhận những cái nguồn năng lượng tác động từ bên ngoài vũ trụ. Cho nên ngay trong cái gọi là địa tầng, các lớp trầm tích của Trái Đất mình nó cũng có chỗ trong vấn đề thổ nhưỡng học thì chúng ta phải nhìn nhận rằng trong các lớp địa tầng có những cái cấu trúc địa tầng không giống nhau, chính là cái cấu trúc không giống nhau dẫn đến một cái hệ quả tất yếu đó là cái khả năng tiếp nhận năng lượng không giống nhau. Có những cái vùng mà mình ở thấy nó khó chịu, nó mệt mỏi, nó thiếu gió, nó thiếu nắng thì tự nhiên ở nó mệt mỏi chẳng hạn như hôm nay người ta nhìn nhận có những vùng đất trên hành tinh này cứ là ở đó là nó cứ buồn nôn, hoặc có những vùng mà không khí nó loãng một cách đặc biệt máy bay mà bay vào trong đó thì nó kêu là Air Hole, là nó dễ bị xóc rồi từ đó nó tạo ra tình trạng Turbulence, cái chuyện đó bình thường không có gì hết mình đi máy bay có những cái chỗ mình thấy trời đất bao la như vậy đấy mà có những chỗ máy bay nó bị sụp là vì không khí chỗ đó nó bị loãng. Cho nên mình có biết những điều này mình mới hiểu phong thủy là chuyện bình thường thôi không có gì hết, mà chưa kể phong thủy nó cho mình những gợi ý rất là hay. Thí dụ mình bày trí nhà cửa làm sao mà cho nó hợp lý, chẳng hạn như là là họ kỵ những chuyện như là độc lộ xuyên tâm, là con đường ngoài trước nhà ngoài sân mà nó chỉa thẳng vô cửa cái nó không có tốt, lỡ xe người ta lạc tay lái người ta đâm thẳng vô nhà mình thì sao, còn không nữa đó là bụi bặm của xe của người nó dẫn đến, thứ ba đó là khi mà con đường từ ngoài ngõ dẫn thẳng vô nhà khách đến gia chủ mình trở tay không kịp, mình không có sửa soạn dọn dẹp kịp cho nên nó có nhiều cái hay lắm. Nhưng mà có điều thì sao mấy cái đó cũng không bằng cái phong thủy trong tâm của mình giống như chuyện ăn uống không có thực đơn nào nó hay bằng cái thực đơn trong tâm của mình. Phong thủy cũng vậy không có miền đất nào mà đáng để mình quan tâm hơn là cái miền đất tâm địa của mình. Còn tướng số thì sao cũng không có tướng nào qua được cái tâm của mình, hữu tâm mà vô tướng tướng từ tâm sinh, hữu tướng vô tâm thì tướng tùng tâm diệt, có tướng tốt mà tâm trời ơi thì tướng tốt tự nhiên nó biến mất, trong thanh nó có trọc, có tâm tốt mà không có tướng tốt thì sao, thì trong trọc nó có thanh, tự nhiên cái tướng tốt nó có. Cho nên đây là những cái chuyện mà sáng nay tôi múa rìu qua mắt thợ, tui nói về phong thủy, về tướng số là như vậy đó. Tử vi cũng vậy, cha mình tuổi đó, mẹ mình tuổi đó, rồi mình tuổi đó, sanh vào giờ ngày đó thì tự nhiên cộng hết lại nó sẽ cho ra một cái hướng, một cái nhận xét vào đời mình. Nhưng mà chúng ta biết rồi tử vi gom hết nó chỉ có năm trăm mấy chục ngàn số thôi, có nghĩa là bây giờ nhân loại có thêm 8 tỷ, 15 tỷ thì lá số tử vi nó chỉ có hơn nửa triệu số thôi, không lẽ mà thiên hạ có bao nhiêu đó thôi sao. Nhưng mà thôi kệ tử vi, nếu mà biết tìm thấy mỗi anh ít nhất cũng được vài chục phần trăm, coi cho vui. Ok

2928 “Tỳ-kheo không run sợ,
Khi bị người chỉ trích,
Cũng không có cống cao,
Khi được khen tán thán,
Hãy từ bỏ tham ái…”

Cái này bà con hiểu hết, nhe
2929" Tỷ-kheo không an trú,
Trong nghề nghiệp bán buôn,
Lại không có chỉ trích, ..."
Cái này bà con cũng hiểu có nghĩa là cái câu 928 là đời có khen, đời có chê thì nó cũng chỉ là gió thổi qua mành thôi, nói như vậy nghe có vẻ nó hơi cao đạo, nó hơi đạo đức giả mà thật sự nó là như vậy. Bây giờ người ta có chửi cha mình đi nữa rồi thì mình và họ cũng có ngày chết, ra nghĩa trang một lần đi sẽ thấy kẻ thắng người thua kết cuộc ra làm sao. Rồi dù thắng dù thua, dù buồn dù vui, dù thiện dù ác, chúng ta vẫn là những chiếc lá trên một dòng chảy, chúng ta bị đẩy về phía trước không thể cưỡng lại được. Tỳ kheo nghĩ như vậy mà an lạc. Giai đoạn tiếp theo là Tỷ kheo không có sống bằng cái nghề nghiệp bán buôn và cũng không có chi, không có bị đời sống thế tục nó ảnh hưởng. Đó là không có bị, không có chỉ trích
"Bất cứ tại chỗ nào,
Khi ở tại thôn làng,
Không tức giận một ai,
Chớ có vì lợi dưỡng,
Nói chuyện với quần chúng."
Lợi dưỡng ở đây có nghĩa là trong Tăng chi Đức Phật người dạy rằng một Tỷ kheo, một cái Tỷ kheo pháp sư được xem là bất thiện là khi giảng cái điều gì đó cho thánh chúng thì có cái suy nghĩ rằng sẽ làm cho họ hoan hỉ và họ sẽ làm một điều gì đó cho ta hoan hỉ thì khi mà pháp sư, giảng sư mà đem Phật Pháp trình bày cho cư sĩ mà vời tâm niệm như vậy là ta hãy làm cho họ hoan hỉ thì họ sẽ làm một cái điều gì đó cho ta hoan hỉ thì đây được xem là nói chuyện với quần chúng vì có lòng lợi dưỡng. Tỷ kheo không nên nói khoa trương có mức độ và cũng không nói lời có dùng ý lợi dưỡng là như vậy đó, cái ý là ý như vậy đó. Có một số ghi chú liên hệ giáo lý với một số ghi chú liên hệ về ngôn ngữ. Ví dụ tui thấy ở đây có chữ (tiếng Pali), chữ (tiếng Pali) ở đây tương đương với là (tiếng Pali), sẵn cho những người muốn học Pali họ để ý cái chữ đó. Chẳng hạn như mình học về 16 tuệ minh sát có một tuệ tên là (tiếng Pali) tức lả Dục thoát tuệ. Có không, các vị còn nhớ chữ này không (tiếng Pali) thì tui làm một cái so sánh vậy thôi chứ là tôi cũng trớt quớt có nhớ chữa đó đâu. Học Tứ Niệm xứ mà tên tuệ mà không nhớ là chết rồi, (tiếng Pali), là giải thoát đó, (tiếng Pali) ở đây là muốn, tức là sẽ có một lúc hành giả thấy ngán quá, thấy danh sắc phù phiếm quá, có đó rồi mất đó, mệt mỏi quá, một cái gánh nặng nặng nề quá thì lúc đó họ chỉ muốn bỏ đó họ đi thôi, đi gấp. Như ngày hôm qua, tui nhớ tui có nói một chuyện đó là thử một lần nhìn mình như là nhìn người khác đi sẽ thấy, mình sẽ cảm thấy gánh nặng. Tức là bao nhiêu khổ ải, trầm luân trên đời này nó từ cái tấm thân này ra, hãy nhìn một lần, hãy nhìn nó như là nhìn người khác. Chúng ta tưởng tượng mình phóng dật thì mình không thấy gì hết, nếu mình có chánh niệm mình ngồi yên là mình thấy đó, từ trên đầu xuống nó nặng nề lắm, máu thịt rồi nó ngứa, nó nhức, nó nặng nề, nó đau, nó rêm, nó mỏi, nó ê ẩm tùm lum hết á, mà tại mình thất niệm mình không có thấy. Nói về cái thêm của mình á, chỉ riêng cái sắc uẩn này thôi á, để im nhìn đi nó không có chuyện ở thắt lưng, cột sống thì nó có chuyện ở đầu gối, ở bánh chè, mắt cá, ở ngón tay, ngón chân, rồi cái bụng của mình thì nó phải kêu ọt ẹt rồi còn không thì nó cũng phải cái này cái khác mệt lắm. Nhưng nếu mình có niệm thì mình mới thấy cái thân này là khổ và cái tâm cũng vậy, nó lăng xăng lích xích mà phần lớn là buồn nhiều hơn vui, khổ nhiều hơn lạc, phiền não nhiều hơn là thiện pháp. Cái tâm nó vừa là thùng rác dơ mà nó còn đầy thuốc độc. Đã dơ

mà còn độc nữa chứ. Lúc đó mới thấy 5 uẩn này là khổ và những lần mình đi trên đường mình mới thấy cái thân này nếu mình có sắc tế chút xíu thì mình đã đi vèo vèo theo gió theo mây theo sương theo khói, còn đằng này chính vì cái cục này nó nặng mấy chục ký, nó có xương, có gân, nó có tùm lum hết đi đứng nặng nề, nó phải bị lệ thuộc vào cái trọng lượng của nó và nó phải bị lệ thuộc vào trọng lực, nó lệ thuộc và trọng lượng chính nó và lệ thuộc vào cái trọng lực, hấp lực của Trái Đất, lúc đó mình thấy nó phiền, đi vào trong tắm rửa, thấy ăn uống, tất cả những điều đó phiền, tất cả đều phiền hết. Cho nên là như vậy đó.

À quên. Chúng ta trở lại một chỗ nữa, xin lỗi cai chỗ nào hồi nãy, cái bài 923, đoạn 923. Nó có cái chỗ là:

"Trong khi được cảm giác,
Với các loại cảm xúc,
Tỷ-kheo không than van,
Bất cứ một điều gì."

Có nghĩa là biết thấy nó là nó thôi không có thêm bớt, không áp đặt, thêm bớt cái gì ngọt cái gì đắng hết, không có than van, không cầu mong. Không cầu mong là tái sanh chỗ nào chỗ nào bởi vì tam giới nó như ngôi nhà lửa vậy đó, tái sanh ở đâu cũng vậy thôi. Này có cái chỗ này:

"Và không có run sợ,
Rơi vào các kinh hoàng"

Đấy, đúng rồi, cảm ơn các bạn nhiều. Thì cái chữ (tiếng Pali) ở đây nè có nghĩa là những cái gì mà nó làm cho mình sợ, những gì nó làm cho mình phải sợ. Thì trong đó mới giải thích thế này là như là độc trùng mãnh thú nói chung (tiếng Pali) là sư tử, (tiếng Pali) là cọp, (tiếng Pali) …gọi là mãnh thú nói chung, (tiếng Pali) là sư tử, cái chữ (tiếng Pali) hay là (tiếng Pali) nó giống nhau là cọp nhưng mà trong (tiếng Pali) thì là cọp và chúng ta biết có một loại thuốc kích dục, gọi là thuốc (tiếng Pali) là từ tiếng Phạn nghĩa là mạnh như cọp. Có vị tưởng lầm tôi đùa nhưng mà tôi đâu dám đùa chuyện tào lao này, cái chữ (tiếng Pali) nó là từ tiếng Phạn, nó là một thức tiếng Phạn bởi vì theo phonology, cái ngữ âm học thì cái chữ i ngắn, "I" và "y" có lúc nó hoán vị lẫn nhau, "v" và "b" hoán vị lẫn nhau, "r" and "l" là nó thay đổi được cho nhau cho nên là cái (tiếng Pali) nó là từ chữ (tiếng Pali) có nghĩa là mạnh như cọp. Ok cái chữ phải nhớ nhen. Rốt cuộc mình cũng thấy rằng có dấu vết Ấn Độ trong cái nhịp sống hiện tại hôm nay. Rồi ok phải nhớ cái chỗ đó. Cho nên là vị Tỳ kheo á, tai sao nhắc tới chỗ này bởi vì phải nói rằng trong cái đời sống một người cư sĩ thì có vợ, có chồng, có con, có cái, có cha, có mẹ, có thầy, có bạn nó vui vẻ. Nhưng mà trong đời sống có một vị Tỳ kheo đích thực, Tỳ kheo thứ thiệt thì phải nói là rất là dễ đối diện với những cái chuyện mà sợ hãi, hay là những chuyện nguy hiểm. Mà nếu mà thật sự mà có cái lòng cầu đạo giải thoát thì sinh tử mới là đại sự, sa đọa mới là chuyện lớn, còn cái chuyện gì ngoài ra cũng là cái chuyện nhỏ. Nhưng mà nói như vậy không có nghĩa là Tỳ kheo bất chấp nguy hiểm là vì sao là vì trong Kinh Nhất Thiết Lậu Hoặc Trung bộ Kinh, Đức Phật dạy rằng có những cái phiền phức, có những cáu lậu hoặc, có những cái phiền não trong thế giới, trong cái đời sống thường nhật của vị Tỳ kheo á nó phải được giải quyết bằng cái sự tiếp cận nhưng mà nó cũng có những vấn đề của đời tu phải được giải quyết bằng cái sự xa lánh, chớ không phải là cái nào mình cũng muốn nói tôi không vào địa ngục thì ai vào, hoặc là kệ nó tui nhảy vô bởi vì tui là cư trần bất nhiễm trần, xin nói thiệt nha đó là nói dóc. Nhưng mà mình phải nói thiệt là nếu có người hôm nay mà tăng thọ Tỳ kheo hay là tăng thọ Sa di mới tu mà đến hỏi tui vậy chứ bây giờ học gấp bài

kinh nào thì tui sẽ giới thiệu khoảng 10 bài kinh mà trong đó có bài Kinh Nhất Thiết Lậu Hoặc. Tong đó Đức Phật có trình bày 7 cách sống đối phó trong đời sống và cuộc tu. Tức là có những vấn đề phải được giải quyết, phải được đối mặt bằng cách là thực nghiệm nhưng có những vấn đề mình giải quyết nó bằng cách mình né tránh, có những vấn đề mình giải quyết bằng cách là chịu đựng, có những vấn đề mình giải quyết bằng cách là mình ngồi trầm tư, thấm thía, có những cái mình chỉ chịu đựng thôi, có những cái mình phải ngồi mình suy nghĩ cho nó ra lẽ, có những cái mình phải né, phải tránh nó, có những cái thì mình phải đối diện, nó tới đâu mình tới đó chứ không phải lúc nào mình cũng anh hiên ngang đối diện Mặt trời, đó là không có không phải lúc nào cũng vậy. Bởi vì Việt Nam mình có một câu là "Tránh voi chẳng hổ mặt nào" tức là có những chuyện, những trường hợp mà mình né cho nó khỏe, chẳng hạn trong đó Ngài nói là thú dữ nè, hoặc là những đường xa gai góc hầm hố gập ghềnh nè, vực thẳm nè, chỗ đó Tỳ kheo không có nên sáp vô, hoặc là những cái người ác người xấu, những xóm làng mà có người mà ác tâm thì mình tránh được thì mình tránh chứ đừng, không phải lúc nào mình cũng nói là ta không vào địa ngục thì ai vào, ta luôn luôn sống trong tinh thần của Phú Lâu Na, nói thật nha mình có đủ sức làm Phú Lâu Na hay không mà mình can trường như Ngài, cẩn thận nhe. Như cả trong luật tạng Đức Phật Ngài cũng dạy có những nơi chốn mà Tỷ kheo không có nên lui tới như là như là những cái nhà, Ngài nói thẳng luôn ngoài những cái chỗ như là kỷ viện, thanh lâu, trà đình, tửu điếm ra nó còn có cái gì nữa hả những cái cô gái già, gái lỡ thì, quá phụ hoặc những người có vấn đề về giới tính trong luật tạng ghi gõ đây là những chỗ Tỳ kheo không nên lui tới. Bởi vì tới chỗ đó lành ít dữ nhiều, Thạch Sanh thì ít mà Lý Thông thì nhiều. Bài Kinh này thì quý vị cứ đọc tà tà tà tà xuống tới đoạn 931 ở đây là mình thấy có cái chữ (tiếng Pali) có nghĩa là cái lỗi lầm dối trá nhưng mà cái (tiếng Pali) nó có một cái từ đồng nghĩa đó là (tiếng Pali), trong Pali nó có một vài chữ như vậy, (tiếng Pali) tức là không có bị, dịch theo cái bảng của Ngài Minh Châu á là không có bị, chú giải chỗ này nó không có nói cái gì đặc biệt hết, trong chú giải không có gì đặc biệt. (tiếng Pali) đây là nói dối có nghĩa là nói dối này làm sao nói dối này là ai ai nói dối? Nếu mình chỉ đọc bản Tiếng Việt thôi thì mình không biết cái "Chớ có bị dắt dẫn, Rơi vào lời nói láo" thì cũng hơi khó bởi vì mình tưởng tượng thì mình giải thích không được, mà không biết nói láo là ai nói, cũng có thể là minh bị người ta gạt, mình phải khôn ngoan bình tĩnh đừng để người ta gạt đó là một cách hiểu. Nhưng mà trong chú giải nói một cách vắng tắt thì không nói láo có nghĩa là bản thân mình mình đừng để mình ở một tình huống mà mình phải nói dối, bất cứ tình huống nào, nói dối đây là mình đó chứ không phải là người khác, thì cái (tiếng Pali) nó chính là cái (tiếng Pali), giống như là (tiếng Pali), hay là (tiếng Pali) hay (tiếng Pali) cũng đầu là dối trá. Về ngôn ngữ thì Tỷ kheo không có nên vì một hoàn cảnh nào mà nói dối và chúng ta cũng biết rằng là có một cái chuyện đặc biệt chỗ này phải biết thêm là Bồ tát đã được thọ ký để có thể sát sanh, trộm cướp, tà dâm, uống rượu nhưng không nói dối hại người, lợi mình. Đây là cái chuyện lạ tui đọc chú giải như vậy và có một lúc tui nhớ chữ Pali mà tui quên mất rồi, nhưng cái này có thể hỏi Ngài Thanh thì ngài nhớ. Bởi vì tui cũng cho địa chỉ luôn đó là ở trong cái quyển mà giải phiền nghiệp, cái quyển ở đây chúng ta cũng mở ngoặc nói thêm (chúng tôi cách đây hơn 20 năm về trước, chúng tôi có dịch một số sách trong đó có quyển "Chúng Sanh và Sanh Thú", thì sau khi chúng tôi xa quê thì Thượng tọa Thiện Phúc cũng có dịch một, cũng dịch lại quyển đó mà lấy cái tên là "Chú giải Người cõi.." gì đó và sau này chúng tôi còn biết thêm một chuyện nữa đó là cả Đại đức, cả Thượng tọa Thiện Phúc và tôi đều dịch, mỗi người đều có một cái bản dịch cho cái quyển gọi là Giải, quyển của tôi tôi lấy cái tên là "Nghiệp lý trong Phật

giáo truyền thống" còn Thượng tọa Thiện Phúc thì Thượng tọa dịch cái chữ dịch tui không có nhớ. Nhưng mà tui phải báo trước là chúng tôi có trùng với Thượng tọa Thiện Phúc ít nhất là 2 quyển, một quyển là nói về "Chúng Sanh và Sanh Thú" của tôi, một quyển nữ là "Nghiệp lý trong Phật giáo truyền thống". Thì lúc tui dịch thì tôi không hề biết rằng Thượng tọa Thiện Phúc đã dịch quyển đó rồi, bởi vì quyển của chúng tôi dịch tại Thụy Sĩ vào năm 2011. Sau đó, chúng tôi mới biết rằng trong nước đã có bởi vì xa cách ngàn trùng không có liên lạc được. Chẳng hạn như kỳ rồi chúng tôi về nước chúng tôi có thấy ở chùa Từ Quang một cái cuốn, tựa đề thì quên rồi, tựa đề Tiếng Việt thì quên nhưng mà cái nội dung nó chính là cái quyển "Triết học A-Tỳ-Đàm" chính là cái quyển mà "Triết học A-Tỳ-Đàm" của chúng tôi, chúng tôi dịch của ông Dr. Mehm Tin Mon á, quyển Buddha Abhidhamma. Bây giờ cũng quên mất không biết ai đã dịch quyển đó, chúng tôi bữa đó đến Trai tăng thì lúc, chúng tôi mê sách mà, chúng tôi thấy sách Pháp mà Tiếng Việt thấy lạ, ủa cái này ai dịch vậy ta, tui rút ra tui thấy quyển của Giáo sư Dr. Mehm Tin Mon nhưng mà không có nhớ vị nào đã dịch cái quyển đó nhưng mà chúng tôi tiện đâu thì nói đó vậy thôi). Thì trong đây có cái câu là "Bồ tát đã được thọ ký để có thể sát sanh, trộm cướp, tà dâm, uống rượu nhưng không nói dối hại người, lợi mình" là sao? Là cái hại người, lợi mình có nghĩa là mình đưa cái gì lợi ích lợi lạc thì không, nó nằm trong cái quyển "Nghiệp" mà cái quyển này là trích dẫn cái câu đó từ một cái tài liệu nào đó chúng tôi cũng quên mất tiêu, chỉ nhớ chỉ cho quý vị địa chỉ đó thôi, mình nhớ mình cho địa chỉ luôn cho nó chắc ăn hen. Trong cái quyển "Giải tiền nghiệp" hoặc là bản dịch của Thượng tọa Thiệp Phúc hoặc là trong bản dịch của tôi thì có nói cái phần bài giảng Thập ác nghiệp có trích dẫn nguyên văn Pali của cái câu này, cho nên ở đây đó là Đức Phật người dạy là Tỷ kheo chớ có bị dẫn dắt (tiếng Pali) nói láo là như vậy đó, mình làm sao mà mỗi một câu kinh, mỗi một cái chữ nhỏ xíu ở trong kinh mỗi lần mình nhìn tới đó thì nó mở ra cho mình một trời vấn đề, thì tôi thích như vậy hơn, đó là cũng là lý do mà tôi và một số thính giả trong đây bất đồng nhau, là tại sao họ than phiền nói tại sao Sư Giác Nguyên đi xa quá, đi rộng quá mà tui chịu không nỗi, cái chỗ đó mà thì dụ hồi nãy tui giảng từ cái chữ (tiếng Pali) thì chỉ mà nói chuyện ở làng đó, mà cấm không cho tôi nói mênh mông tôi chịu không có nỗi, bởi vì nó uổng qua, nó đã quá. Giống như bánh xèo mà cứ chiên xèo xèo xèo đem bỏ dĩa thì không được, nào thì phải rau gì, rau gì thì tui mới chịu chứ còn mà bánh xèo mà mình đem xúc bỏ trong dĩa, xin lỗi tui cho mèo ăn thì cái đó tui chịu không nỗi. Thứ nhất là Tỷ kheo không có rơi vào cái cảnh nói dối. Thứ hai (tiếng Pali) cái câu này nó hay vô cùng là vô cùng, có nghĩa là sao? Có nghĩa là (tiếng Pali) là luôn tỉnh giác biết mình, mà (tiếng Pali) ở đây là (tiếng Pali) nó bằng cái gì tui cho quý vị một chữ để quý vị tự đi vào internet tìm nha, đừng có tin kẻ nào hết, dầu kẻ đó là ai, đây cái chữ (tiếng Pali) có nghĩa là dối trá, mà cái chữ (tiếng Pali) này luôn luôn nó đi một cặp (tiếng Pali), đây là một cặp giống như là hôn trầm thụy miên vậy đó, nó giống như là (tiếng Pali) là hôn thụy, hôn trầm thụy miên, (tiếng Pali) nó đi cặp cặp như vậy đó, có nghĩa là (tiếng Pali) thì (tiếng Pali) nằm ở đó, hôn trầm thụy miên, mà (tiếng Pali) nằm ở đâu thì (tiếng Pali) nằm ở đó, cái đó là phải nhớ từng cặp từng cặp vậy đó. Thì (tiếng Pali) có nghĩa là gì? Mà dối trá có nghĩa là mình không có tốt như vậy nhưng mà mong người khác nghĩ mình tốt như vậy, mong người khác đừng có biết là mình xấu như vậy, có hiểu hong. Các vị có nghe kịp không? Cái chữ (tiếng Pali) là vậy đó có nghĩa là mình xấu mà mong người ta đừng có biết, rồi mình không có tốt như vậy nhưng mà mong rằng người ta hiểu lầm là mình tốt, thì gọi chung đó là (tiếng Pali). Mà cái chữ này trong văn kệ đó để (tiếng Pali) là chết rồi, cái chữ (tiếng Pali) có 3 âm lận, thế này Ngài phải lựa một cái từ đồng nghĩa mà chỉ 2 âm thôi

đó là chữ (tiếng Pali). Còn cáo chữ (tiếng Pali) đây là chia, không biết quý vị có hiểu chữ chia không ta, khổ thiệt. Chia đó thí dụ như là…chữ gì ta, trong thế giới này có những ngôn ngữ người ta có chia danh từ, động từ, tính từ, có những ngôn ngữ không có chia. Thí dụ tiếng Việt Nam mình 2 con bò thì cái chữ bò thì cũng b, o, huyền bò, 1 con bò thì cũng viết như vậy, mà 8 con bò thì cũng viết như vậy, nhưng mà trong tiếng Pali thì không, trong tiếng Anh thì không. Hễ từ 2 con trở lên là phải chia khác, trong tiếng Pali của mình á (tiếng Pali) là 1 mà (tiếng Pali) là nhiều, (tiếng Pali) là (tiếng Pali) + (tiếng Pali), đó nó hay vậy đó. (tiếng Pali) là 1 mà (tiếng Pali) là nhiều, (tiếng Pali) là nghĩa là (tiếng Pali) + (tiếng Pali) có nghĩa là hơn 1 gọi là nhiều. (tiếng Pali) là số ít mà (tiếng Pali) là nhiều, hơn 1 gọi là nhiều. Thì cái chữ (tiếng Pali) ở đây có nghĩa là, đây là cái từ trung tính, số nhiều thì mới chia như vậy nhe. Trong Pali, trong tiếng Đức, tiếng Pháp có điểm giống nhau đó là một danh từ như vậy nó có giống, nó có cái giống ở trong đó. Ngôn ngữ mình không có khái niệm giống, đó là giống đực, giống cái và giống trung. Mà trong Pali nó có 2 loại giống nữa, một là (tiếng Pali) và hai là (tiếng Pali), là sao? Cái (tiếng Pali) có nghĩa là con bò cái thì là nữ tánh, người đàn bà là nữ tánh, cậu bé trai là nam tính, người đàn ông là nam tính, đó là cái giống tự nhiên, mình nhìn vô mình biết, danh từ đó là giống gì. Nhưng à nó có trường hợp như cái nhà chữ (tiếng Pali) nó lại là nam tính, đó gọi là (tiếng Pali) coi như là định đặt, cái đó hơi mệt chỗ đó, (tiếng Pali) là nhà mà nam tính hoặc là (tiếng Pali) là trái cây mà nó là trung tính, trong khi cả 2 cái, mình thấy cả 2 cái luôn cái nào nó cũng là đúng là phải trung hết chứ. Đặt biệt là cái chữ (tiếng Pali) là nam, đôi khi trái cây thì nó lại là trung, chữ (tiếng Pali) lại là trung, nó hơi mệt vậy, hoặc là cọng cỏ cũng là trung tính, trong khi cái nhà nó lại là nam tính. Ok. Thì mình thấy là tiếng Pháp, tiếng Đức, tiếng Phạn, nhiều lắm đại khái theo tui thấy những ngôn ngữ nào mà nó có giống, nó có chia, nó có chia danh từ, tính từ, động từ thì thường những ngôn ngữ này nó lớn, những ngôn ngữ văn minh. Bởi vì nó có khả năng nó diễn đạt những vấn đề tế nhị, sâu sắc hơn những ngôn ngữ không có chia. Nhưng mà đó là chuyện tào lao nhe, đó là chuyện khác. Như vậy chữ (tiếng Pali) ở đây nó là tương đương với chữ (tiếng Pali), tại sao tui phải nói dài như vậy? Bởi vì quý vị tra trong Google sẽ thấy chữ (tiếng Pali) nó nhiều hơn là (tiếng Pali) nhe. Bây giờ ai mà đang nghe tui giảng á làm ơn chạy Google giùm tui cái chữ (tiếng Pali) rời ra nha, rồi (tiếng Pali) hễ có từ đó thì biết là là có, đã thấy rồi. (tiếng Pali) chữ (tiếng Pali) có dấu huyền nha, (tiếng Pali). Đó là các vị Tỷ kheo sống không có mang trá là sao, có nghĩa hiểu là mình xấu mình sợ người ta biết, mà mình không tốt muốn người ta hiểu lầm là mình tốt, thì đó được gọi là (tiếng Pali). Cái này rất là dễ bị nha, lúc nào cũng muốn là người ta nghĩ tốt về mình hết. Người tu Phật á nên bớt tự ái nhưng mà tăng cường tự trọng, bỏ chữ bớt nghe không có hay, chữ giản đi, tăng với giảm nó mới đi với nhau được. Giảm tự ái mà tăng tự trọng. Không biết quý vị có phân biệt được cái này không? Tự ái là do ngã chấp, mà tự trọng là do tàm quý. Hai cái này nó khác nhau. Giảm tự ái mà tăng tự trọng. Mà tu là sao là mình phải giảm tự ái mà tăng tự trọng, bởi vì sao? Bởi vì tự ái là do ngã chấp, mà tự trọng là do tàm quý. Hai cái này nó khác nhau. Tự ái có nghĩa là người ta nói trúng nói động tới mình là mình nổi dịch lên, cái đó gọi là tự ái. Còn cái tự trọng là khác, tự trọng có nghĩa mình làm cái điều gì đó để bản thân mình không có thấy tự thẹn. Đó. Tự trọng có nghĩa mình làm cái điều gì đó để bản thân mình không có thấy tự thẹn hết thì đó là tự trọng. Tự trọng là mình phải coi trọng mình đó. Cái tự trọng ở đây là do cái tàm quý chứ không phải là do mình thấy mình là cái gì đó, hôm qua tui nhớ tui có nói rồi mình càng tu tập là mình càng như cái miếng bông gòn, một tờ giấy, một chiếc lá khô, chứ mình không thể biến mình thành một cái vật dễ vỡ, dễ hư, dễ bể. Hãy nhớ cái đó.

Rồi toàn bộ còn lại không có gì để giải thích hết. Sau khi nghe nhiều ngôn từ lời lẽ của các vị Sa môn...hay những kẻ phàm phu…Tức là dầu có người nói mình là ai đi nữa thì mình cũng không có cái phản ứng. Chúng ta có biết ở trong Kinh (tiếng Pali), đọc sao như vậy đó, đọc sao mà mình dòm cái chỗ này mà nhớ kinh kia nhe. Trung Bộ Kinh trong đó có nói đến 5 Pháp hoang vu, chữ này tui không có vừa ý mà kệ đó mà Ngài lỡ dịch, bây giờ mà bắt tui ngồi tui dịch chữ khác mệt mỏi lắm, nghen. Thì 5 Pháp hoang vu có nghĩa là gì? Có nghĩa là nghi ngờ Tam bảo là 3, trong đó có cái điều nữa là bất mãn thầy bạn, đấy cái này mới mệt. Rồi cũng trong một kinh có một cái bài mà, có một bài kinh Đức Phật Ngài có nói đến tứ nạn tân sư. Trong đó có một điều là Tỷ kheo mới xuất gia đó là có thể bị phụ nữ, hoặc là bị 5 cái trần cảnh nó tấn công, rồi bị cái gì nữa, bị vấn đề ẩm thực nó chi phối và đặc biệt trong đó có một điều đó là dễ bị bất mãn đối với đồng phạm hạnh tức thầy bạn nói chung, cái này mệt lắm. có nghĩa nghĩa là, ở đây có nói là dù Sa môn hay là người khác nói đi nữa thì tui cố ý tui giải thích cái chữ (tiếng Pali) ở đây là vậy đó. Có nghĩa nghĩa là dầu ai nói gì đi nữa có một điều là nếu mà người ta nói đúng thì mình nên ghi nhận, còn cái chuyện mà người ta nói bằng từ tâm hay là nói bằng ác ý thì chuyện đó mình nếu cần thì mình cũng không nên quan tâm, nếu cần thì mình cũng không nên quan tâm. Quan trọng nhất là người ta nói đúng hay là người ta nói sai để mà mình theo đó mà mình sửa, bởi mình phải nói thêm là một cái lời khen xưa nay lời khen nó ngọt hơn lời chê, đúng. Nhưng mà cái mà nó giúp cho mình nhiều toàn là chê chứ không phải lời khen. Chúng ta ngồi nghĩ lại đi, chúng ta được gì từ những lời khen. Cái kinh nghiệm mà chúng ta học hỏi được từ lời khen nó không có nhiều bằng cái lời chê. Nói như vậy không có nghĩa là kể từ sáng hôm nay trở đi là quý vị muốn giúp ai là quý vị cứ đè người ta ra mà mạt sát, thì cái đó tui không có chịu trách nhiệm nha. Nhưng mà mình nói về riêng mình thôi, phải nói là sống ở đời đó mình biết ăn chè, ăn kiểm thì cũng phải biết ăn khổ qua, rau đắng bởi vì phải nói rằng trong cái mâm ăn thì có cái này cái kia thì mới ra cái mâm ăn. Thì đời mà cơ thể mình nó thích là cái mâm ăn phải có đủ đắng cay ngọt bùi thì trong cơ thể mình cũng có lục phủ ngũ tạng. Có nghĩa là mỗi bộ phận cơ thể nó cũng cần đến những nguồn tiếp liệu khác nhau để mà có thể nuôi dưỡng nó, rồi bịnh hoạn cũng nhờ nhiều nguồn thuốc men, nhiều nguồn dược tính khác nhau để mà điều trị. Trong tâm tánh cũng vậy mình cũng cần những niềm vui và những cái cú sốc thì mình mới có thể trưởng thành được, phải có chảy máu thì mới có khôn lớn. như mình thấy là Bồ tát Tất Đạt không có bị sốc bởi bốn cái cảnh lão, bệnh, tử, tăng. Tăng là cái người tu. Thì Bồ tát đâu có sốc, nếu Bồ tát không có sốc thì trong bối cảnh này thì Bồ tát không có bỏ ngôi đi tu và hôm nay mình đâu có dịp mình ngồi với nhau thế này. Cho nên đời sống phải làm quen với những vị đắng và nhiều khi chính vị đắng nó tạo cho mình già dặn, mình trưởng thành, mình vững chãi hơn. Tỳ kheo trong trường hợp này thì cỡ nào cũng ok. Còn một cái điều nữa đó là 933 là sau khi biết rõ hết những cái điều mà mình đã học nãy giờ đó thì vị đó hãy luôn luôn sống trong chánh niệm và tỉnh giác, thường xuyên sống trong chánh niệm và tỉnh giác. Biết rõ rằng chỉ bằng con đường này mình mới đạt được cái sự an tịnh, sự an tịnh ở đây gồm có 2 là sự (tiếng Pali), 2 chữ đó đồng nghĩa, an tịnh hiện tiền và an tịnh mai hậu. An tịnh hiện tiền có nghĩa là sao? Có nghĩa là làm đúng những điều mà mình đã nói từ trên xuống dưới đó, thì trước mắt lòng mình nó yên, không có phiền não. An tịnh mai hậu là không còn tái sanh nữa.

Ít quá, ít quá mới post có 1 đoạn thôi, mới post có 1 đoạn thôi, phải 5 đoạn mới được nha, 5 cái gọi là, hay cái tay này hay quá, kiếm được Pali mà của cái kinh hoang vu này hay quá, ok. Tôi nhắc lại, cái tiếng Pali) ở đây nó đồng nghĩa với lại (tiếng Pali) mà Ngài Minh

Châu Ngài dịch là mát lạnh đó (tiếng Pali) là an tĩnh mà (tiếng Pali) có nghĩa là sự tịch tịnh, gom chung là an tĩnh. Thì an tĩnh ở đây nó gồm có 2 đó là anh tĩnh hiện tiền và an tịnh mai hậu. An tịnh hiện tiền có nghĩa là sự vắng mặt của phiền não và sự an tĩnh mai hậu có nghĩa là không còn tái sinh, không còn sự tiếp nối của 5 uẩn nữa. Thì cái phần chánh kinh chỉ có tới đây thôi và cái phần sau là cái phần giải thích, là cái phần tiếng Việt Nam kêu là cái phần tán đó, phần tán thêm. Có nghĩa là:

"Bậc đã được chiến thắng,
Không ai chiến thắng nổi
Tự mình thấy được pháp,
Không nghe theo tin đồn,
Do vậy hãy học tập…"

Là phần kinh tán thêm, phần tán thêm chỉ vậy thôi. Thì hôm nay, ở đâu đây, rồi cám ơn, thì đây là chúng ta hôm nay đã học xong. Hôm nay, phải ghi rõ mới được, hôm nay đã học xong Kinh dành cho người, người gì ta, cái này là người gì ta, cái kinh này là kinh (tiếng Pali), người có đức tin, dành cho người có đức tin, dành cho người mộ tánh. Tại sao mà tui không có dùng cái cơ tánh tính mà tui lại xài cái mộ tánh? Là tại vì, tôi xin thưa với bà con một chuyện là tui đã nghe người ta phản ứng rồi, người ta nói rằng có những cái chữ ngoài đời người chưa biết đạo họ thấy lạ hoắc à. Thì tui góp ý nên đúng, nhiều khi người ta lạ mà người ta đi theo đạo người ta bắt buộc phải làm quen, chứ không lẽ giờ cứ chạy theo ngôn ngữ ngoài đời thì làm sao có thêm những thuật ngữ mới được. Thì tui nhớ có người gợi ý thế này, người ta nói đúng, những khái niệm nào mà nó quá đặc thù, đặc hữu thì mình bắt buộc người ta phải theo mình. Thí dụ như tâm, tâm sở, sắc pháp, niết bàn...đúng. Nhưng mà có những cái chữ ngoài đời họ co mình nên xài ngoài đời cho họ hiểu. Thí dụ từ đó tui mới thành ra là tui mới tìm cái từ mới đó là người có tánh tham, tui để là người có nhiều dục tính, dục ở đây không có nghĩa là riêng 5 dục mà dục ở đây có nghĩa là muốn á. Tánh tham là dục thì làm ơn viết giùm tui đi tánh tham tui sửa lại thành người dục tánh. Tánh sân tui sửa lại thành nộ tánh, người ta đọc người ta hiểu liền. Đúng ra nó còn một cái chữ nữa mà thấy ghê quá tui không có xài, đó là cái chữ huyết, huyết là máu á, huyết tánh, thấy ghê quá, thôi có vẻ giang hồ quá nên tui cũng thấy ớn. CHữ nộ tánh là tánh sân. Rồi si đó là độn tánh. Người không biết đạo họ đọc vô họ hiểu liền, chứ mà để nó là si tánh thì nghe nó ngộ, sân tánh thì nghe nó ngộ, si là độn tánh. Tui dịch là đãng, đãng có "g" đó, đãng tánh có nghĩa là không có chuyên nhất. Rồi. No. Đãng dấu ngã, đảng tánh dấu hỏi là tui đã ghét lắm rồi. Đảng tánh có nghĩa là thí dụ như cái gì cũng coi nặng cái vần đề mà đảng phái là đảng tánh, nghen, còn cái này là đãng dấu ngã, nghen. Rồi đức tin tui không dịch là tín mà tui dịch là mộ, mộ là ngưỡng mộ đó, mộ tánh. Và đánh giá tui dịch là ngộ tánh, cái chữ ngoài đời đó người ta có xài cái chữ ngộ tánh. Như vậy là dục tánh, nộ tánh, đãng tánh, mộ tánh và ngộ tánh. Có tất cả là 6 cái khuynh hướng tâm lý nói chung. Tuy nhiên phải nhớ giùm, nói một cách căn bản đại khái thì là như vậy nhưng trong thực tế thì nó có đến sáu mươi mấy, tức là sao, chỉ có những người sân nhiều mà tham cũng nhiều, rồi nó còn là cánh tính mà tính hỗn hợp đó. Có người tham nhiều mà trí nhiều, có người tham nhiều mà si nhiều, đấy, có người tham nhiều mà tầm mạnh, rồi có người sân nhiều cũng vậy, sân nhiều mà si nhiều, có người sân nhiều mà lại đi với tín tâm, tấn tính, mà lại đức tin cũng nhiều. Mình thấy rõ ràng trong đời sống mà cái hạn nào cũng có hết, có những người họ rất là cọc cằn nhưng mà họ rất là rộng rãi, đấy, rồi còn có nhiều người tánh hiền lương mát mẽ mà lại kẹo coi như vắt chày ra nước, đó cũng có nữa. Cho nên là nó đủ thứ hết. Ok hết giờ rồi. Xin hẹn bà con lại ngày mai.